

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận dự bị nghiên cứu sinh thành nghiên cứu sinh khóa 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ – LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 83/ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 19 tháng 02 năm 2016 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh của trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-ĐHKTL ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-ĐHKTL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo chương trình dự bị tiến sĩ;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh Sau đại học ngày 24 tháng 7 năm 2020 về việc thống nhất phương án trúng tuyển Sau đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Sau đại học, Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 06 (sáu) dự bị nghiên cứu sinh thành nghiên cứu sinh chính thức khóa 2020, (Danh sách chi tiết đính kèm).

Điều 2. Nghiên cứu sinh có các quyền và nghĩa vụ theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đào tạo của nghiên cứu sinh được tính từ ngày ra Quyết định công nhận nghiên cứu sinh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng các phòng Sau đại học, phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các khoa đào tạo sau đại học và các nghiên cứu sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT; SĐH.



Nguyễn Tiến Dũng

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN DỰ BỊ NGHIÊN CỨU SINH THÀNH
NGHIÊN CỨU SINH KHÓA 2020**

(Kèm theo Quyết định số 624/QĐ-DHKTL ngày 28 tháng 7 năm 2020)

STT	Mã số NCS	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Ghi chú
1	N18702009	Nguyễn Châu Thoại	15/3/1974	Lâm Đồng	Kinh tế học	
2	N18702031	Phạm Trung Kiên	01/11/1982	Đắk Lắk	Kinh tế học	
3	N19704014	Ngô Phú Thanh	07/5/1987	Huế	Tài chính - Ngân hàng	
4	N18707046	Trần Minh Hiếu	30/4/1984	An Giang	Quản trị kinh doanh	
5	N18710043	Lý Văn Toán	17/9/1990	Kiên Giang	Luật Kinh tế	
6	N19710022	Nguyễn Lê Thành Minh	03/7/1991	TP.HCM	Luật Kinh tế	

B